TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11-5-2023
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Đẳng;

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Hồng T, sinh năm: 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã K, huyện U, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã K, huyện U, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 02 năm 2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Hồng T trình bày: Vào năm 2001 được sự đồng ý của hai bên gia đình nên bà và ông Nguyễn Thanh P tự nguyện chung sống, đến tháng 3 năm 2021 vợ chồng bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng chung sống và đã có hai con nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều mẫu thuẫn. Nguyên nhân là chồng bà không lo làm ăn, không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Vợ chồng không hòa hợp thống nhất trong việc tính toán làm ăn không nhường nhịn nhau nên nhiều lần xảy ra cự cãi giận dỗi. Mâu thuẫn của vợ chồng đã xảy ra nhiều lần đã đến mức gay gắt và trầm trọng không thể hàn gắn được nên vợ chồng bà đã ly thân từ tháng 08 năm 2022 cho đến nay. Bà nhận thấy không còn tình cảm với ông P, cuộc sống vợ chồng không còn

hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện U giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Thanh P.

Về con chung: Vợ chồng bà có hai đứa con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 13/03/2002 và Nguyễn Khánh V, sinh ngày 11/09/2007. Nguyễn Thanh N đã trưởng thành nên bà không yêu cầu. Nguyễn Khánh V đang sống chung với chồng bà. Sau khi vợ chồng bà ly hôn bà đồng ý để Nguyễn Khánh V sống chung với chồng bà. Bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, vắng mặt tại phiên tòa.

- Tại đơn trình bày nguyện vọng ngày 22/02/2023 của Nguyễn Khánh V trình bày: con có nguyện vọng sống với cha vì cha có điều kiện nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Trần Hồng T và ông Nguyễn Thanh P được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông P.

[2] Về nội dung: Bà Trần Hồng T và ông Nguyễn Thanh P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Trần Hồng T và ông Nguyễn Thanh P là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đối với yêu cầu ly hôn của bà T, ông P không có ý kiến. Xét thấy, vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau, bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn và vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với ông P, cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà T với ông P đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, bà T yêu cầu ly hôn ông P là có căn cứ chấp nhận.

- Về con chung: tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 13/03/2002 đã trưởng thành không yêu cầu nên không xem xét, đối với Nguyễn Khánh V, sinh ngày 11/09/2007, xét thấy, hiện do ông P nuôi dưỡng và có nguyện vọng được ở với cha sau khi cha mẹ ly hôn, đối với yêu cầu về con chung của bà T, ông P không có ý kiến, do đó, để đảm bảo quyền lợi của con chung Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung tên Nguyễn Khánh V, sinh ngày 11/09/2007 cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng. Bà T có quyền nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở. Nghĩa vụ cấp dưỡng không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Hồng T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hồng T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh P.

- Về con chung: tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 13/03/2002 đã trưởng thành nên không xem xét giao. Giao con chung tên Nguyễn Khánh V, sinh ngày 11/09/2007 cho ông Nguyễn Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng. Bà T có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Hồng T phải chịu 300.000 đồng. Bà Trần Hồng T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0010929 ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- UBND nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Việt Hằng

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA Huỳnh Việt Hằng